

Số 01 /2017/NQ- ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CP PCCC VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SÔNG ĐÀ

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.
- Căn cứ điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần phòng cháy chữa cháy và đầu tư xây dựng Sông Đà;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư xây dựng Sông Đà ngày 28/4/2017.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 như sau:

Các chỉ tiêu chính sau đây:

- Tổng giá trị SXKD : 8,19 tỷ đồng;
- Tổng tài sản : 47,57 tỷ đồng;
- + Tài sản ngắn hạn : 46,95 tỷ đồng;
- + Tài sản dài hạn : 0,619 tỷ đồng;
- Tổng nguồn vốn : 47,657 tỷ đồng;
- + Nợ phải trả : 38,36 tỷ đồng;
- + Vốn chủ sở hữu : 9,205 tỷ đồng;
- Tổng doanh thu : 13,63 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : (7,125) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : (7,125) tỷ đồng.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017:

2.1 Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2017:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Kế hoạch năm 2017 |
|----|----------------------|-------------------|-------------------|
| I | Tổng giá trị SXKD | 10 ⁶ đ | 21.000 |
| | Giá trị xây lắp | 10 ⁶ đ | 21.000 |
| II | Kế hoạch tài chính | | |
| 1 | Doanh thu | 10 ⁶ đ | 17.741 |



| | | | |
|----|-----------------------------------|-------------------|--------|
| 2 | Tổng chi phí | 10 ⁶ đ | 15.070 |
| 3 | Lợi nhuận | | |
| | Lợi nhuận trước thuế | 10 ⁶ đ | 600 |
| | Lợi nhuận sau thuế | 10 ⁶ đ | 600 |
| 4 | Nộp Nhà nước | 10 ⁶ đ | 903 |
| 5 | Hiệu quả sử dụng vốn | | |
| - | Lợi nhuận/doanh thu | % | 3,4 |
| - | Lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ | % | 2,4 |
| - | Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu | % | 1,3 |
| - | Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản | % | 5,8 |
| 6 | Tổng tài sản | 10 ⁶ đ | 47.270 |
| 7 | Nợ vay ngân hàng cuối kỳ | 10 ⁶ đ | 2.500 |
| | <i>Vay ngắn hạn cuối kỳ</i> | 10 ⁶ đ | 2.500 |
| 8 | Vốn chủ sở hữu | 10 ⁶ đ | 10.270 |
| 9 | Vốn điều lệ | 10 ⁶ đ | 25.000 |
| 10 | Nợ phải trả | 10 ⁶ đ | 39.680 |
| 11 | Vốn chủ sở hữu | 10 ⁶ đ | 10.396 |
| 12 | Hệ số nợ | | |
| | Nợ phải trả/ vốn CSH | Lần | 3,6 |
| | Nợ vay ngân hàng/Vốn CSH | Lần | 0,24 |

2.2 Kế hoạch thực hiện dự án XD chung cư cũ số 148-150 Kim Mã – Sơn Tây – Ba Đình – Hà Nội:

* **Tháng 5/2017:** Hoàn chỉnh hồ sơ, bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công trình Sở xây dựng phê duyệt;

* **Tháng 7/2017:**

- Hoàn chỉnh Dự toán chi tiết phương án Bồi thường hỗ trợ tạm cư và tái định cư cho từng hộ dân;

- Trình UBND quận Ba Đình phê duyệt phương án Bồi thường hỗ trợ tạm cư và tái định cư cho từng hộ dân;

* **Tháng 9/2017:** Xin Giấy phép xây dựng;

* **Tháng 10/2017:** Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để khởi công công trình;

* **Tháng 11/2017:** Khởi công công trình.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt dự án đầu tư và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHCĐ đối với dự án; tổ chức triển khai Hợp đồng hợp tác đầu tư với đối tác, đảm bảo kế hoạch triển khai dự án nêu trên.

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với các chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau (có báo cáo chi tiết kèm theo):

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền(VND) | Ghi chú |
|----|--------------|----------------|---------|
| 1 | Tổng tài sản | 47.569.795.176 | |

| | | | |
|---|----------------------|-----------------|--|
| - | Tài sản ngắn hạn | 46.950.431.999 | |
| - | Tài sản dài hạn | 619.363.177 | |
| 2 | Tổng nguồn vốn | 47.569.795.176 | |
| - | Nợ phải trả | 38.364.501.720 | |
| - | Nguồn vốn chủ sở hữu | 9.205.293.456 | |
| 3 | Vốn điều lệ thực góp | 25.000.000.000 | |
| 4 | Tổng doanh thu | 13.634.798.379 | |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | (7.124.806.222) | |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | (7.124.806.222) | |

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2016: (7.124.806.222)đ
- Tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2016: 66.000.000đ
- Phương án phân phối lợi nhuận: không chia cổ tức do năm 2016 không có lợi nhuận.



5. Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2016 và năm 2017:

5.1 Thù lao HĐQT và BKS năm 2016 tính bằng 50% so với mức kế hoạch năm 2016:

| TT | Chức vụ | Số người | Mức thù lao/tháng | Tổng số thù lao/tháng | Tổng số thù lao/năm |
|----|------------------|----------|-------------------|-----------------------|---------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 2.000.000 | 2.000.000 | 24.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 1 | 1.500.000 | 1.500.000 | 18.000.000 |
| 3 | Trưởng BKS | 1 | 1.000.000 | 1.000.000 | 12.000.000 |
| 4 | T. viên BKS | 2 | 500.000 | 1.000.000 | 12.000.000 |
| | Tổng cộng | 5 | | 5.500.000 | 66.000.000 |

5.2 Thông qua mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017

| TT | Chức vụ | Số người | Mức thù lao/tháng | Tổng số thù lao/tháng | Tổng số thù lao/năm |
|----|------------------|----------|-------------------|-----------------------|---------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 4.000.000 | 4.000.000 | 48.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 1 | 3.000.000 | 3.000.000 | 36.000.000 |
| 3 | Trưởng BKS | 1 | 2.000.000 | 2.000.000 | 24.000.000 |
| 4 | T. viên BKS | 2 | 1.000.000 | 2.000.000 | 24.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 11.000.000 | 132.000.000 |

Khi tỷ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD của Công ty <100% kế hoạch, mức thù lao HĐQT và BKS được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

6. Thông qua báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị năm 2016 và KH hoạt động

năm 2017:

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị Công ty ngày 04/04/2017 được trình bày tại Đại hội.

7. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2016 và KH hoạt động của BKS năm 2017.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

8. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017: Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

9. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Ban TGD căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Ban tổng giám đốc Cty;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCNS.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ NICH HĐQT**



Phạm Đức Thành